TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **252**/2023/HS-ST
Ngày: 23/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phạm Minh Thân;
Bà Nguyễn Thị Thanh Hường.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Thùy Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Lê Thành Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023 tại phòng xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 263/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023:

Họ và tên: **Giàng A D** Sinh năm: 1995;

Tên gọi khác: Không

HKTT: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12

Họ tên bố: Giàng A P - Sinh năm: 1964;

Họ tên mẹ: Sùng Thị D - Sinh năm: 1966;

Họ tên vợ: Mùa Thị D - Sinh năm: 1996 (đã li hôn);

Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 20/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo D: Ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (ông Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 ngày 20/6/2023, tổ công tác Công an phường Phương Canh làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường Phương Canh. Khi đến khu vực trước chung cư Hateco, phường P, quận N, thành phố H phát hiện Giàng A D đang đứng trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra D tự nguyện lấy ra 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (0,5 x 01 cm) trong lòng bàn tay phải chứa chất bột màu trắng ra giao nộp cho Công an. Tại chỗ D khai nhận đó là ma tuý Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải D cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

*** Vật chứng thu giữ:** (BL: 34)

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine;

- 01 (một) ĐTDĐ Oppo màu đen gắn số thuê bao: 0345914XXX.

Tại kết luận giám định số 4183/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: "***Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,238 gam.***" (BL: 40)

Quá trình điều tra xác định:

Giàng A D là người sử dụng ma túy, làm công nhân xây dựng tại công trình xây dựng ở xã Đ, huyện Đ, thành phố H. Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2023, D đi từ huyện Đ, TP H sang vòng xuyến thuộc TP T, tỉnh B chơi. Tại đây, D vào quán nước (D không nhớ rõ vị trí) ngồi chơi đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì có một người đàn ông không quen biết hỏi D có đi bốc khẩu trang không. D đồng ý và lên xe ô tô tải do người này lái để đi (D không nhớ biển số xe). Khi nói chuyện với nhau trên xe ô tô D biết người này nghiện ma túy, nên hỏi có biết chỗ nào bán ma túy không. Người này nói có biết chỗ mua ma tuý nên D nhờ đưa đi mua ma túy. Người này đồng ý và lái xe đưa D đi đến đường quốc lộ gặp một người đàn ông, D ngồi trên xe mở cửa kính nói với người đàn ông bán cho D 200.000 đồng heroin, người này đưa cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine. Sau khi mua được, D cầm gói ma tuý này cất vào túi quần phía trước bên trái rồi cùng người đàn ông lái xe đi tiếp. Khi đi đến đường 70 trước chung cư Hateco thuộc phường P,

quận N, thành phố H người lái xe bảo D xuống đứng chờ để đi đón một người nữa đi bốc khẩu trang cùng thì D xuống xe, khi đang đứng chờ người đàn ông quay lại thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng. (BL: 59-60)

Đối với đối tượng đưa D đi mua ma túy. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, không có số điện thoại của người này, không xác định được biển kiểm soát xe ô tô nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ và xử lý. (BL: 61-62)

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, do D không nhớ cụ thể địa điểm mua ma túy, không biết nhân thân, lai lịch, không có số điện thoại của ngườu bán ma túy, khi mua ma túy trả tiền trực tiếp nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và xử lý. (BL: 63-64)

Tại cơ quan điều tra, Giàng A D khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 255/CT - VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Giàng A D bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Giàng A D khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A D có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bài bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết còn hạn chế.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Giàng A D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Giàng A D mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy thu giữ của Giàng A D;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có gắn sim.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 20/6/2023, trước chung cư Hateco, phường P, quận N, thành phố H, Giàng A D có hành vi tàng trữ trái phép 0,238 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Phương Canh bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Giàng A D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên: Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm là: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy thu giữ của Giàng A D cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có gắn sim cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Giàng A D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2023.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy thu giữ của Giàng A D;

Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có gắn sim.

(*Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 277 ngày 12/9/2023).*

Bị cáo Giàng A D phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người bào chữa;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Đỗ Thúy Anh